

Bản án số: 143/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10/6/2025

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà ÂU THỊ THẢO

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông BÙI VĂN MÀU

2. Ông ĐỖ DUY HÙNG

-Thư ký phiên tòa: Ông HỨA QUỐC THÁI - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 về việc tranh chấp “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà NGUYỄN THỊ BÉ BA, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp Chợ, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. Bị đơn: Ông PHẠM VĂN TRƯỜNG, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp 02, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Bà Ba có mặt; ông Trường vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tờ tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Bé Ba trình bày: Do quen biết nên bà và ông Phạm Văn Trường chính thức xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Trường đam mê cờ bạc, không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Trường. Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Thị Thùy Dương, sinh ngày 26/11/1998 hiện cháu đã đủ 18 tuổi và lao động được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Phạm Văn Trường không có văn bản ý kiến và vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu nêu trên, bị đơn vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ông Phạm Văn Trường vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Căn cứ theo quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Do quen biết nên bà và ông Phạm Văn Trường chính thức xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 1997, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn do ông Trường đam mê cờ bạc, không quan tâm chăm sóc vợ con nên vợ chồng đã chính thức ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà yêu cầu được ly hôn với ông Trường. Xét thấy, cho bà Ba được ly hôn ông Trường là có cơ sở. Bởi lẽ, từ khi ly thân tới nay ông bà cũng không có phương án nào để hàn gắn xây dựng tổ ấm và tại phiên tòa bà Ba khẳng định không còn tình cảm với ông Trường. Đồng thời, trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho ông Trường để đảm bảo quyền nêu ý kiến của ông, cũng như hoà giải để ông bà đoàn tụ nhưng ông Trường vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Chứng tỏ, cuộc sống hôn nhân giữa bà Ba và ông Trường không có biện pháp nào để hàn gắn, đoàn tụ được. Do đó, cuộc sống hôn nhân của anh chị đã thật sự đổ vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Cho nên, yêu cầu xin ly hôn của bà Bé Ba là có căn cứ nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Bé Ba, cho bà được ly hôn ông Trường là phù hợp theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung:* Đã đủ 18 tuổi và tự lao động được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Ba xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết cũng như ông Trường không có ý kiến gì liên quan đến tài sản chung, nợ chung nên không đặt ra xem xét là có căn cứ.

[5] *Về án phí:* Bà Ba phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228, Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Bé Ba. Cho bà Nguyễn Thị Bé Ba được ly hôn ông Phạm Văn Trường.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bé Ba phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016593 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như thi hành xong.

Về quyền kháng cáo: Bà Ba có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với ông Trường có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- CCTHADS huyện Cái Bè;
- UBND xã phường nơi đăng ký kết hôn;
- Dương sự;
- Lưu: TDS, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ÂU THỊ THẢO

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 10 tháng 6 năm 2025

Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cái Bè

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Bà **ÂU THỊ THẢO**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **ĐỖ DUY HÙNG**

Ông **BÙI VĂN MÀU**

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 95/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2025 giữa:

1. *Nguyên đơn*: Bà **NGUYỄN THỊ BÉ BA**, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp Chợ, xã An Thái Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

2. *Bị đơn*: Ông **PHẠM VĂN TRƯỜNG**, sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp 02, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang

(Bà Ba có mặt; ông Trường vắng mặt)

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Sau khi bàn bạc thảo luận, Hội đồng xét xử thống nhất 3/3 (100%):

Căn cứ vào các Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Bé Ba. Cho bà Nguyễn Thị Bé Ba được ly hôn ông Phạm Văn Trường.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bé Ba phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Bà đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0016593 ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên xem như thi hành xong.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Về quyền kháng cáo: Bà Ba có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với ông Trường có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm./.

Kết quả biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi....giờ....phút, ngày 10 tháng 6 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

